Các lệnh cơ bản của VIM

# Tổng quan

Vim (Vi IMproved) là một phần mềm mã nguồn mở được giới thiệu vào năm 1991 dựa trên **vi**của Bill Joy với một số tính năng bổ sung. Vim ban đầu được phát triển cho Amiga, nhưng sau đó được phát triển thành ứng dụng đa nền tảng ( cho Windows, Linux, MacOS, ... ). Năm 2003, Vim được được bình chọn là trình soạn thảo phổ biến nhất.

# Hướng dẫn cài đặt

Nếu bạn sử dụng Linux, với Ubuntu mở cmd gõ lệnh:

sudo apt-get install vim

Hoặc CentOS:

sudo yum install vim

# Một số lệnh cơ bản

Để khởi động VIM, mở Terminal gõ :

vim <tên file>

## Nhóm lệnh di chuyển con trỏ

Bên cạnh sử dụng phím mũi tên quen thuộc, người sử dụng có thể sử dụng các phím di chuyển như sau :

* h: di chuyển sang trái.
* j: di chuyển xuống dưới.
* k: di chuyển lên trên.
* l: di chuyển sang phải.
* gg: di chuyển con trỏ lên đầu file.
* G di chuyển đến cuối file.
* w: di chuyển kí tự đầu của từ tiếp theo.
* b: di chuyển kí tự đầu của từ phía trước.
* $: di chuyển đến cuối dòng.
* ^: di chuyển đến đầu dòng.
* :<số dòng> : di chuyển tới dòng đó.
* Ctrl-F: Xuống dưới 1 trang màn hình.
* Ctrl-B: Lên trên 1 trang màn hình.
* Ctrl-D: Xuống dưới nửa trang màn hình.
* Ctrl-U: Lên trên nửa trang màn hình.
* :/<từ cần tìm> : tìm kí tự trong file.

n : đến kí tự cần tìm tiếp theo trong file.

## Nhóm lệnh lưu và thoát

Khi chưa chắc chắn về file của mình, bạn có thể thoát ra và không lưu theo lệnh :q!

Nếu muốn ghi bản ghi của mình, gõ lệnh :w, hoặc có thể lưu và thoát :wq

## Nhóm lệnh soạn thảo

* i: bắt đầu soạn thảo ở vị trí con trỏ tới.
* dd: xóa kí tự con trỏ đang trỏ tới.
* u: hoàn tác động tác vừa thực hiện.
* :set nu : hiển thị dòng trong file.
* :set nonu : tắt hiển thị dòng trong file.
* v + phím mũi tên (h,j,k,l): bôi đen kí tự và dòng.
* y: copy.
* p: paste.
* r: thay thế từ ở vị tró con trỏ chuột trỏ tới.